

ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN CHI THƯỜNG XUYÊN CÁC TRƯỜNG HỌC THUỘC DIỆN SẮP XẾP NĂM 2026

Phụ lục số 01

(Kèm theo Dự thảo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày 18 /9//2026 của HĐND xã Cẩm Giàng)

Đơn vị: đồng

STT	Đơn vị	Tổng dự toán năm 2026 trước sắp nhập	Điều chỉnh dự toán năm 2026										Dự toán năm 2026 sau điều chỉnh
			Tăng					Giảm					
			Tổng cộng	Dự toán năm 2025 chuyển sang	Dự toán giao đầu năm 2026	Dự toán bổ sung trong năm 2026	Tiết kiệm chi	Tổng cộng	Dự toán năm 2025 chuyển sang	Dự toán giao đầu năm 2026	Dự toán bổ sung trong năm 2026	Tiết kiệm chi	
I	Dự toán chi thường xuyên SN Giáo dục trước khi sát nhập	49.306.107.000						49.306.107.000	825.000.000	38.729.816.000	9.191.291.000	560.000.000	
1	Trường TH Cẩm Hưng	8.504.063.000						8.504.063.000	125.000.000	6.840.448.000	1.440.615.000	98.000.000	
2	Trường TH Ngọc Liên	10.689.300.000						10.689.300.000	250.000.000	8.378.287.000	1.946.013.000	115.000.000	
3	Trường THCS Cẩm Hưng	8.393.004.000						8.393.004.000	200.000.000	6.247.868.000	1.857.136.000	88.000.000	
4	Trường THCS Ngọc Liên	9.631.613.000						9.631.613.000		7.613.506.000	1.904.107.000	114.000.000	
5	Trường THCS Lương Điền	12.088.127.000						12.088.127.000	250.000.000	9.649.707.000	2.043.420.000	145.000.000	

ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN ĐÃ CHI THƯỜNG XUYÊN ĐẾN NGÀY 20/8/2026
CÁC TRƯỜNG HỌC THUỘC DIỆN SẮP XẾP

(Kèm theo Dự thảo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày 18 /9//2026 của HĐND xã Cẩm Giàng)

HĐND ngày 18 /9//2026 của HĐND xã Cẩm Giàng)

STT	Đơn vị	Tổng dự toán năm 2026 đã chi trước sắp nhập	Điều chỉnh dự toán năm 2026		Dự toán đã chi năm 2026 sau điều chỉnh
			Tăng	Giảm	
I	Dự toán đã chi thường xuyên SN Giáo dục trước khi sát nhập	25.706.587.205		25.706.587.205	
1	Trường TH Cẩm Hưng	4.435.339.292		4.435.339.292	
2	Trường TH Ngọc Liên	5.528.507.361		5.528.507.361	
3	Trường THCS Cẩm Hưng	4.545.081.788		4.545.081.788	
4	Trường THCS Ngọc Liên	4.919.672.187		4.919.672.187	
5	Trường THCS Lương Điền	6.277.986.577		6.277.986.577	
II	Dự toán đã chi thường xuyên SN Giáo dục sau khi sát nhập		25.706.587.205		25.706.587.205
1	Trường Tiểu học Cẩm Giàng		9.963.846.653		9.963.846.653
2	Trường THCS Cẩm Giàng		15.742.740.552		15.742.740.552